

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/LĐ-ST  
Ngày 13 – 11 – 2018  
V/v tranh chấp đòi tiền lương,  
đóng BHXH, BHYT, BHTN,  
BHTNLĐ, bệnh nghề nghiệp

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Lâm Hoài Ân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thanh Liêm; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Bà Trần Thị Mỹ Hương; nghề nghiệp: Nguyên Chủ tịch LĐLĐ Tp.Cà Mau.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 04/2018/TLST-LĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2018 về việc tranh chấp đòi tiền lương và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 694/2018/QĐXXST-LĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Phan Thành L; cư trú tại ấp 11, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau; tạm trú số 134, đường T, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

*Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng A; trụ sở tại số 9A, Khu B4, Trung tâm thương mại H, xã L, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*Người đại diện theo pháp luật của bị đơn:* Ông Cao Xuân D; chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH tư vấn xây dựng A (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tháng 9 năm 2012, Công ty TNHH tư vấn xây dựng A (gọi tắt là Công ty) ký hợp đồng lao động với anh Phan Thành L vào làm việc ở bộ phận kỹ thuật của Công ty. Trong thời gian làm việc đến ngày 04/5/2013, Công ty có tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho anh L.

Ngày 30/8/2017, do công việc gia đình anh L nộp đơn xin nghỉ việc, được Công ty chấp nhận và ban hành quyết định cho thôi việc cùng ngày nhưng Công ty còn nợ tiền lương chưa thanh toán, không đóng các khoản bảo hiểm cho anh L nên vào tháng 12 năm 2017, hai bên lập biên bản đối chiếu công nợ và ông Cao Xuân D là người đại diện theo pháp luật của Công ty xác nhận còn nợ lương của anh L với số tiền 29.021.000đ nhưng kể từ khi đối chiếu công nợ, Công ty vẫn không thanh toán tiền lương và đóng các khoản bảo hiểm cho anh L.

Ngày 08/5/2018, Phòng Lao động Thương binh và xã hội thành phố Cà Mau tổ chức hòa giải tranh chấp lao động giữa anh L với Công ty. Tại phiên hòa giải, Công ty cam kết thời gian thanh toán tiền lương cho anh L, anh L đồng ý nên lập biên bản hòa giải thành nhưng không có ra quyết định. Tuy nhiên, từ khi lập biên bản hòa giải thành cho đến ngày 17/7/2018, Công ty mới trả được anh L số tiền 5.000.000đ thì ngưng. Nay anh L yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH tư vấn xây dựng A trả cho anh số tiền lương còn nợ là 24.021.000đ (hai mươi bốn triệu không trăm hai mươi một nghìn đồng) và đóng các loại bảo hiểm cho anh L tính từ tháng 12 năm 2014 cho đến ngày 30/8/2017.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Về tố tụng, người đại diện theo pháp luật của bị đơn đã được triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên xử nên căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về đòi tiền lương và đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp. Quá trình giải quyết vụ án, tuy bị đơn không cử người đại diện hợp pháp đến Tòa, không gửi văn bản ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án cùng lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, thể hiện giữa các bên có xác lập quan hệ lao động và đã thống nhất chấm dứt quan hệ lao động bằng quyết định về việc đồng ý cho thôi việc số: 01/2017/QĐ-Cty ngày 30/8/2017 của Giám đốc Công ty, hiện đương sự không tranh chấp đối với quyết định cho thôi việc trên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Tuy nhiên, khi cho nguyên đơn thôi việc giữa nguyên đơn và bị đơn có đối chiếu công nợ, bị đơn đã ký xác nhận còn nợ nguyên đơn tiền lương là 29.021.000đ nhưng không trả đến ngày 08/5/2018, hòa giải viên lao động tiến hành hòa giải tranh chấp và tại phiên hòa giải, các đương sự thống nhất thỏa thuận được với nhau về thời gian trả số tiền lương còn nợ nên hòa giải viên lập biên bản hòa giải thành nhưng trong thời gian thực hiện thỏa thuận thành, bị đơn chỉ trả được số tiền 5.000.000đ thì ngưng, không thực hiện. Hội đồng xét xử thấy rằng, việc bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn tiền lương và cam kết trả nợ là có thật nên không phải chứng minh, hiện số tiền lương bị đơn còn nợ nguyên đơn được xác định là 24.021.000đ (hai mươi bốn

triệu không trăm hai mươi một nghìn đồng). Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền lương còn nợ được chấp nhận.

Đối với yêu cầu bị đơn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp. Xét thấy, tại bản ghi quá trình đóng bảo hiểm và thông báo kết quả đóng bảo hiểm của Cơ quan bảo hiểm xã hội thành phố Cà Mau thể hiện phía bị đơn đã tham gia đóng các loại bảo hiểm trên cho nguyên đơn từ tháng 4 năm 2013 đến hết tháng 11 năm 2014 nên từ tháng 12 năm 2014 cho đến ngày 30 tháng 8 năm 2017 – ngày cho nguyên đơn thôi việc, bị đơn còn nợ tiền bảo hiểm chưa đóng cho nguyên đơn, hiện cũng chưa chốt sổ bảo hiểm cho nguyên đơn nên cần buộc bị đơn tiếp tục đóng tiền bảo hiểm cho nguyên đơn trong khoảng thời gian nêu trên là có căn cứ.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm về lao động, nguyên đơn đã được miễn theo quy định tại các Điều 12, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không phải nộp án phí. Đối với bị đơn phải nộp theo quy định

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 201, 202 của Bộ luật Lao động;

Căn cứ vào các Điều 32, 35 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 12, 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Thành L.

+ Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng A thanh toán cho anh Phan Thành L số tiền lương còn nợ là 24.021.000đ (hai mươi bốn triệu không trăm hai mươi một nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Phan Thành L có đơn yêu cầu thi hành án, Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng A không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

+ Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng A phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho anh Phan Thành L từ tháng 12 năm 2014 cho đến ngày 30 tháng 8 năm 2017. Anh L có nghĩa vụ phối hợp với Công ty để đóng các khoản bảo hiểm của người lao động theo quy định của pháp luật.

- Án phí dân sự sơ thẩm về lao động: Anh Phan Thành L không phải nộp, đã được miễn theo quy định của pháp luật. Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn xây dựng

A phải chịu án phí sơ thẩm là 721.000đ (bảy trăm hai mươi một nghìn đồng – chưa nộp).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(Đã ký)**

**Lâm Hoài Ân**